

## **BÁO CÁO** **TÌNH HÌNH HƯỞNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP SAI QUY ĐỊNH**

Thực hiện Công văn số 307/CVL-BHTN ngày 16/5/2022 của Cục Việc làm về việc thực hiện thu hồi số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp sai quy định. Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Sơn La báo cáo kết quả về việc thu hồi tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp sai quy định như sau:

### **I. TÌNH HÌNH THU HỒI TIỀN HƯỞNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP SAI QUY ĐỊNH**

**1. Số tiền hưởng BHTN sai quy định phải thu hồi và số tiền đã thu hồi được** (Có bảng kê chi tiết kèm theo).

- Tổng số trường hợp phải thu hồi: 130 người.
- Tổng số tiền phải thu hồi: 483.587.992 đồng.
- Tổng số trường hợp còn phải thu hồi: 07 người.
- Tổng số tiền còn phải thu hồi: 48.474.500 đồng.

**a) Hoạt động phát hiện số tiền phải thu hồi:**

- **Thanh tra:** Không.
- **Kiểm tra:** Không.
- **Kiểm toán:** Không.
- **Rà soát:** Chiếm 100%. Trong đó: Tổng số số tiền phải thu hồi khi rà soát: 483.587.992 đồng; Số tiền thực tế phải thu hồi sau khi rà soát, đối chiếu với đối tượng bị thu hồi: 483.587.992 đồng; Số tiền đã thu hồi được: 435.113.492 đồng; Số tiền còn lại phải thu hồi: 48.474.500 đồng.

**b) Chế độ**

- **Trợ cấp thất nghiệp:** Chiếm 100%.
- **Hỗ trợ học nghề:** Không.
- **Bảo hiểm y tế:** Không.

**2. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thu hồi**

- **Về phía đối tượng bị thu hồi:** Ý thức tuân thủ pháp luật của người lao động, người sử dụng lao động còn hạn chế. Chế tài xử lý vi phạm trong lĩnh vực BHTN chưa đủ sức răn đe, nên vẫn còn tình trạng người lao động chậm, chây ì không thực hiện quyết định thu hồi. Người lao động chủ yếu là lao động phổ thông, vì vậy dễ thay đổi công việc, đã di chuyển sang nơi khác làm việc, thay đổi số điện thoại... do đó việc liên hệ để xác minh, thu hồi tiền trợ cấp thất nghiệp gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra, lao động chủ yếu là lao động phổ thông nên thu nhập không cao, không có khả năng tích lũy. Vì vậy, khó thực hiện thu hồi số tiền trợ cấp thất nghiệp mà người lao động đã hưởng sai.

- **Về phía cơ quan tổ chức thực hiện:** Do hiện nay chưa có đủ công cụ để quản lý lao động nên rất khó kiểm soát tình trạng việc làm của người lao động, vì vậy vẫn xảy ra tình trạng người lao động vừa hưởng trợ cấp thất nghiệp vừa có việc làm. Việc Trung tâm Dịch vụ việc làm phát hiện người lao động có việc chủ yếu phụ thuộc vào ý thức tự giác của người lao động hoặc do cơ quan BHXH phản hồi sang. Hiện nay, đã có nội dung tra cứu bảo hiểm thất nghiệp trực tuyến, giúp cho cán bộ thực hiện tiếp nhận, thẩm tra, đối chiếu thông tin hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp được thuận lợi hơn. Tuy nhiên, trong quá trình tra cứu vẫn còn gặp nhiều khó khăn như: Hệ thống lỗi không tra cứu được, thông tin tra cứu đôi khi chưa được cập nhật kịp thời, chỉ có thể tra cứu được từ một mã số sổ bảo hiểm xã hội, nên tình trạng người lao động có nhiều mã số sổ sẽ không được phát hiện kịp thời. Công tác phối hợp thực hiện rà soát, thu hồi giữa ngành Lao động - TB&XH và BHXH chưa thực sự nhuần nhuyễn, do đó tiến độ thu hồi cũng bị ảnh hưởng.

## **II. GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Giải pháp hạn chế việc hưởng BHTN sai quy định và để thu hồi dứt điểm số tiền hưởng BHTN sai quy định**

#### **- Giải pháp hạn chế việc hưởng BHTN sai quy định**

+ Giải pháp về chính sách, quy trình thực hiện chính sách: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật BHTN, sửa đổi, bổ sung chính sách BHTN.

+ Giải pháp về nhân sự: Tăng cường nâng cao năng lực của cán bộ thực hiện bảo hiểm thất nghiệp, đặc biệt là kỹ năng tư vấn giới thiệu việc làm, kỹ năng đào tạo nghề và các kỹ năng mềm hỗ trợ để vừa thực hiện hiệu quả việc giải quyết các chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động, đồng thời vừa tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người lao động về quyền, trách nhiệm khi tham gia và hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

+ Giải pháp về ứng dụng CNTT: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện bảo hiểm thất nghiệp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về thu, chi, quản lý đối tượng tham gia và hưởng bảo hiểm thất nghiệp ở Trung ương. Hoàn thiện, nâng cấp phần mềm BHTN; thực hiện chia sẻ, kết nối thông tin, cơ sở dữ liệu giữa các cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội, Kế hoạch đầu tư, Thuế, Tài chính, đơn vị sử dụng lao động và người lao động trong việc quản lý, thu thập, tổng hợp, lưu trữ, cung cấp thông tin thị trường lao động, giải quyết các chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

+ Giải pháp về công tác phối hợp: Tăng cường hoạt động phối hợp giữa cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội rà soát, việc tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm thất nghiệp của bảo hiểm xã hội các tỉnh và các Trung tâm Dịch vụ việc làm nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm.

+ Giải pháp về tuyên truyền: Tăng cường, đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người lao động về chính sách bảo hiểm thất nghiệp, nội dung tuyên truyền không chỉ tập trung vào các quy định về tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm thất nghiệp mà còn cần phải chú ý tuyên truyền

vai trò của chính sách, các hành vi vi phạm về bảo hiểm thất nghiệp, hình thức xử phạt, mức xử phạt đối với từng hành vi nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của đối tượng được tuyên truyền từ đó hạn chế hành vi gian lận trục lợi Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

+ Giải pháp về thanh tra, kiểm tra, giám sát: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát, tự rà soát tình hình tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm thất nghiệp của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, ngành bảo hiểm xã hội, đơn vị sử dụng lao động và chính quyền địa phương. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên đề về bảo hiểm thất nghiệp nhằm rà soát, phát hiện những vấn đề phát sinh từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện chính sách; đồng thời phát hiện các hành vi vi phạm để có các biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của đối tượng thanh tra, kiểm tra và đề xuất các biện pháp để thi hành dứt điểm các kiến nghị còn tồn đọng.

+ Giải pháp về phát hiện, xử lý các sai phạm trong tổ chức thực hiện: Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), phòng chống việc lạm dụng, trục lợi Quỹ BHTN, Trung tâm Dịch vụ việc chủ động phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức rà soát, đối chiếu dữ liệu quản lý thu BHXH bắt buộc, BHTN, qua đó phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp hưởng chế độ sai quy định. Bên cạnh đó, thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra nội bộ việc thu, chi BHTN, kịp thời phát hiện những trường hợp vi phạm pháp luật về BHTN và xử lý theo thẩm quyền.

#### **- Giải pháp để thu hồi dứt điểm số tiền hưởng BHTN sai quy định**

+ Phối hợp với cơ quan BHXH và chính quyền địa phương, tổ chức, doanh nghiệp...trong thu hồi tiền hưởng sai quy định.

+ Trực tiếp trao đổi với người lao động thuộc đối tượng phải thu hồi, tìm ra nguyên nhân, đề xuất giải pháp thu hồi cụ thể đối với từng trường hợp (Ví dụ như người lao động có thể chia nhỏ từng lần để nộp cho đến khi nộp hết số tiền hưởng sai trong thời hạn từ 3-4 tháng).

### **2. Kiến nghị xử lý đối với số tiền không thu hồi được**

#### **- Kiến nghị chung:**

+ Kiến nghị về cơ chế chính sách: Đề xuất bổ sung mức phạt đối với người lao động gian lận để hưởng trợ cấp thất nghiệp và bổ sung hành vi, mức phạt đối với doanh nghiệp khi giao kết hợp đồng thử việc, hợp đồng lao động với người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp nhưng không thông báo cho Trung tâm dịch vụ việc làm hoặc khi ký kết hợp đồng lao động nhưng người sử dụng lao động không cung cấp ngay hợp đồng cho người lao động, dẫn đến tình trạng người lao động trung thực thông báo tình trạng có việc làm nhưng lại vi phạm quy định tại Điều 1 Nghị định 61/2020/NĐ-CP “Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày người lao động thuộc các trường hợp bị chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại các điểm b, c, d và h khoản 1 Điều này, người lao động phải thông báo với Trung tâm dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp và kèm theo bản sao giấy tờ có liên quan đến việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp, trường hợp gửi theo đường bưu điện thì tính theo ngày ghi trên dấu bưu điện”

+ Đối với cơ quan Bảo hiểm xã hội: Cập nhật thông tin về quá trình tham gia bảo hiểm trên cổng thông tin điện tử kịp thời, đầy đủ, chính xác nhất để thuận lợi trong việc tra cứu tình trạng việc làm của người lao động khi thực hiện các thủ tục về BHTN tại trung tâm Dịch vụ việc làm. Sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan về thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc cần kịp thời, đúng quy định, yêu cầu người sử dụng lao động cung cấp hợp đồng lao động cho bảo hiểm xã hội khi có phát sinh tham gia BHXH, trước khi thu nộp bảo hiểm xã hội bắt buộc thì cơ quan Bảo hiểm xã hội cần tra cứu việc người lao động có đang hưởng các chế độ khác (nếu có). Có cơ chế thu nộp bảo hiểm thất nghiệp từ các nguồn khác của người lao động đang hưởng như tiền lương hưu, bảo hiểm xã hội một lần của người lao động....

**- Kiến nghị xử lý đối với từng trường hợp chưa thu hồi được:**

(1) Trường hợp người lao động cố tình vi phạm, không chấp hành quy định của pháp luật, không hoàn trả lại tiền trợ cấp thất nghiệp hưởng sai, không thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (*có 06 trường hợp Nguyễn Văn Toàn, Lò Thanh Tùng, Đỗ Quang Hưng, Vũ Văn Hùng, Sông Thị Khùa, Bùi Thị Cúc Phương*) thì cơ quan BHXH chuyển hồ sơ sang cơ quan có thẩm quyền để xử lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

(2) Trường hợp đối tượng phải thu hồi tiền hưởng BHTN sai quy định hiện đang hưởng lương hưu hằng tháng (*trường hợp Phạm Xuân Nam*) thì đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội có biện pháp thu hồi số tiền đã hưởng bảo hiểm thất nghiệp sai qua tiền lương hưu hoặc các chế độ khác (nếu có) của người đối tượng.

Trên đây là Báo cáo về việc thu hồi số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp sai quy định của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Sơn La. Gửi kèm Báo cáo là Phụ lục thu hồi số tiền hưởng trợ cấp thất nghiệp sai quy định./.

**Nơi nhận:**

- Cục Việc làm (Bộ LĐTBXH);
- TT DVVL quốc gia;
- Sở LĐ-TB&XH (để b/c);
- LĐ trung tâm;
- Lưu: VT, BHTN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lò Thị Anh Hoa**

## DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP PHẢI THU HỒI VÀ SỐ TIỀN ĐÃ THU HỒI

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-TTĐVVV ngày 14/6/2021)

STT	Họ và tên	Số tiền phải thu hồi thông qua các hoạt động					Năm thực hiện các hoạt động dẫn đến thu hồi	Số tiền thực tế phải thu hồi sau khi rà soát, đối chiếu		Số tiền đã thu hồi được				Số tiền chưa thu hồi được				
		Hoạt động kiểm toán	Hoạt động Thanh tra	Hoạt động Kiểm tra	Hoạt động rà soát	Lý do thu hồi		Số tiền thực tế phải thu hồi	Lý do	Hoạt động Kiểm toán	Hoạt động thanh tra	Hoạt động kiểm tra	Hoạt động rà soát	Hoạt động Kiểm toán	Hoạt động thanh tra	Hoạt động kiểm tra	Hoạt động rà soát	Lý do chưa thu hồi được
1	Tòng Thị Hào				9.300.699	CVL-LĐ khai báo muộn	2020	9.300.699					9.300.699					
2	Nguyễn Đăng Linh				3.809.900	CVL-LĐ khai báo muộn	2020	3.809.900	nhận HĐLĐ muộn				3.809.900					
3	Hà Văn Toàn				2.838.845	CVL-LĐ khai báo muộn	2021	2.838.845	nhận HĐLĐ muộn				2.838.845					
4	Đỗ Khoa Nam				9.671.500	CVL-LĐ khai báo muộn	2017	9.671.500					9.671.500					
5	Nguyễn Văn Toàn				11.157.300	CVL-LĐ khai báo muộn	2017	11.157.300									11.157.300	Chưa nộp, hiện tại không liên lạc được với đối tượng cần thu hồi
6	Lò Thanh Tùng				1.879.800	Tạm dừng BHXH vẫn chi	2018	1.879.800									1.879.800	Chưa nộp, hiện tại không liên lạc được với đối tượng cần thu hồi
7	Nguyễn Trung Đức				1.886.000	CVL-LĐ khai báo muộn	2019	1.886.000					1.886.000					
8	Lò Văn Hiện				4.864.200	CVL-LĐ khai báo muộn	2018	4.864.200					4.864.200					

9	Đỗ Quang Hưng				3.155.000	Tạm dừng BHXH vẫn chi	2018	3.155.000								3.155.000	Chưa nộp, hiện tại không liên lạc được với đối tượng cần thu hồi	
10	Vũ Văn Hùng				20.217.600	CVL-LĐ khai báo mượn	2019	20.217.600								20.217.600	Chưa nộp, hiện tại không liên lạc được với đối tượng cần thu hồi	
11	Đinh Thị Trang				2.386.980	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.386.980					2.386.980					
12	Mùi Thị Nhung				2.207.100	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.207.100					2.207.100					
13	Nguyễn Thị Huệ				2.927.400	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2020	2.927.400					2.927.400					
14	Trịnh Tiến Tú				5.580.000	Hủy QĐ do CVL trong 15 ngày	2020	5.580.000					5.580.000					
15	Lâu Thị Sau				2.796.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.796.000					2.796.000					
16	Lương Văn Nguyễn				1.906.600	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	1.906.600					1.906.600					
17	Phạm Xuân Nam				6.955.200	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2020	6.955.200								6.955.200	Có liên lạc được nhưng cá nhân chưa nộp (đang hưởng lương hưu)	
18	Hà Thị Giang				5.580.000	Hủy QĐ	2020	5.580.000					5.580.000					

19	Hà Văn Sur				2.454.400	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.454.400										
20	Bùi Thị Thu				11.709.600	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2020	11.709.600										
21	Cầm Văn Điều				2.172.400	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.172.400										
22	Vi Thị Ái Thiên				1.906.600	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	1.906.600										
23	Vi Quý Văn				2.453.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.453.000										
24	Hoàng Thị Siêng				2.730.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.730.000										
25	Sông Thị Khua				2.979.200	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.979.200								2.979.200		Chưa nộp, hiện tại không liên lạc được với đối tượng cần thu hồi
26	Đinh Thị Ánh				1.797.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	1.797.000										
27	Bạc Thị Bình				1.986.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	1.986.000										
28	Đinh Văn Vững				2.979.200	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.979.200										
29	Lưu Thị Xuyên				2.996.400	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2020	2.996.400										
30	Đinh Công Lý				2.491.890	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.491.890										

31	Võ Văn Hùng				1.891.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	1.891.000										
32	Trần Quốc Toàn				3.066.000	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2020	3.066.000										
33	Lò Văn Lánh				2.382.000	Hủy QĐ-thu hồi	2020	2.382.000										
34	Ngân Thị Phim				2.491.890	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.491.890										
35	Đinh Thị Vương				1.890.500	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	1.890.500										
36	Nguyễn Thị Hằng				2.927.400	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2020	2.927.400										
37	Đinh Thị Năm				2.765.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.765.000										
38	Đinh Thị Tấn				7.146.000	Hủy QĐ	2020	7.146.000										
39	Đinh Thị Tâm				5.077.200	Hủy QĐ	2020	5.077.200										
40	Bùi Thị Phương Cúc				2.130.400	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.130.400								2.130.400		<i>Chưa nộp, hiện tại không liên lạc được với đối tượng cần thu hồi</i>
41	Đinh Văn Ngọc				2.472.600	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.472.600										
42	Lò Văn Tiến				2.454.400	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.454.400										
43	Phan Thị Ớn				1.890.500	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	1.890.500										



44	Vũ Văn Hưởng			2.051.600	Tạm dừng BHXH vấn chi	2020	2.051.600				2.051.600					
45	Bạc Cẩm Diệp			2.849.500	CVL-LĐ khai báo mượn	2020	2.849.500				2.849.500					
46	Nguyễn Hữu Tuấn			3.629.640	Thu hồi QĐ	2021	3.629.640				3.629.640					
47	Đào Thị Mai			2.030.400	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	2.030.400				2.030.400					
48	Tổng Đình Dược			15.000.000	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2021	15.000.000				15.000.000					
49	Phí Thị Phương			15.000.000	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2021	15.000.000				15.000.000					
50	Lò Văn Nhượng			2.837.000	BHXH chi nhằm	2021	2.837.000				2.837.000					
51	Vi Văn Thủy			5.364.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	5.364.000				5.364.000					
52	Tòng Văn Tới			2.018.930	BHXH chi nhằm	2021	2.018.930				2.018.930					
53	Đình Thị Trang			2.719.500	BHXH chi nhằm	2021	2.719.500				2.719.500					
54	Đình Văn Việt			4.800.000	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2021	4.800.000				4.800.000					
55	Lường Thị Quyên			5.364.000	Hủy QĐ	2021	5.364.000				5.364.000					
56	Thào Thị Va			2.659.600	BHXH chi nhằm	2021	2.659.600				2.659.600					
57	Hà Văn Ngoạn			2.516.640	BHXH chi nhằm	2021	2.516.640				2.516.640					
58	Mùa A Giống			2.700.000	BHXH chi nhằm	2021	2.700.000				2.700.000					
59	Bùi Thị Ái			3.576.000	Hủy QĐ	2021	3.576.000				3.576.000					

60	Giàng Thị Cù				3.108.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	3.108.000					3.108.000					
61	Nguyễn Văn Tuấn				2.838.000	BHXX chi nhằm	2021	2.838.000					2.838.000					
62	Nguyễn Văn Hải				1.980.000	BHXX chi nhằm	2021	1.980.000					1.980.000					
63	Bàn Văn Đại				2.882.400	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	2.882.400					2.882.400					
64	Cầm Trung Huấn				2.796.000	BHXX chi nhằm	2021	2.796.000					2.796.000					
65	Nguyễn Thị Linh Trang				1.971.000	BHXX chi nhằm	2021	1.971.000					1.971.000					
66	Lò Thị Hà				2.872.200	BHXX chi nhằm	2021	2.872.200					2.872.200					
67	Bàn Văn Sơn				2.070.000	BHXX chi nhằm	2021	2.070.000					2.070.000					
68	Lường Thị Thắm				2.516.640	BHXX chi nhằm	2021	2.516.640					2.516.640					
69	Lường Thị Phung				2.782.880	Hủy QĐ	2021	2.782.880					2.782.880					
70	Vì Văn Hương				2.933.000	BHXX chi nhằm	2021	2.933.000					2.933.000					
71	Lường Văn Ngoan				3.768.000	BHXX chi nhằm	2021	3.768.000					3.768.000					
72	Vũ Ngọc Lan				1.970.940	BHXX chi nhằm	2021	1.970.940					1.970.940					
73	Lò Thị Vọng				1.842.000	BHXX chi nhằm	2021	1.842.000					1.842.000					
74	Đinh Công Bằng				2.977.020	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	2.977.020					2.977.020					
75	Phan Văn Túy				1.955.000	BHXX chi nhằm	2021	1.955.000					1.955.000					
76	Nguyễn Thị Mình Hiền				13.653.168	Chết	2021	13.653.168					13.653.168					
77	Tông Thị Toạn				2.018.930	BHXX chi nhằm	2021	2.018.930					2.018.930					
78	Vì Thị Thu Hương				2.431.680	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	2.431.680					2.431.680					

79	Lường Thị Chòn			2.520.000	BHXX chi nhằm	2021	2.520.000				2.520.000					
80	Nguyễn Văn Tiến			2.310.000	tạm dừng-BHXX vẫn chi	2021	2.310.000				2.310.000					
81	Cà Văn Diện			2.642.700	BHXX chi nhằm	2021	2.642.700				2.642.700					
82	Hoàng Thị Thủy			3.000.000	BHXX chi nhằm	2021	3.000.000				3.000.000					
83	Cà Văn Hợp			2.837.640	BHXX chi nhằm	2021	2.837.640				2.837.640					
84	Lò Thị Yên			3.329.250	Hủy QĐ	2021	3.329.250				3.329.250					
85	Hoàng Văn Hải			3.000.000	BHXX chi nhằm	2021	3.000.000				3.000.000					
86	Lò Văn Khánh			2.728.320	BHXX chi nhằm	2021	2.728.320				2.728.320					
87	Cầm Thị Hương			2.340.600	BHXX chi nhằm	2021	2.340.600				2.340.600					
88	Cà Văn Hà			10.728.000	Hủy QĐ	2021	10.728.000				10.728.000					
89	Đình Văn Quảng			2.520.000	BHXX chi nhằm	2021	2.520.000				2.520.000					
90	Tướng Phương Thảo			1.970.940	BHXX chi nhằm	2021	1.970.940				1.970.940					
91	Cà Văn Thường			2.728.320	BHXX chi nhằm	2021	2.728.320				2.728.320					
92	Vì Thị Hà			1.788.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	1.788.000				1.788.000					
93	Lê Thị Thanh Xuân			12.000.000	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2021	12.000.000				12.000.000					
94	Lò Thị Túc			3.025.200	BHXX chi nhằm	2021	3.025.200				3.025.200					
95	Nguyễn Đan Phương			2.030.400	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	2.030.400				2.030.400					
96	Mùi Thị Uyên			1.842.000	BHXX chi nhằm	2021	1.842.000				1.842.000					
97	Phùng Thị Ít			2670000	BHXX chi nhằm	2021	2.670.000				2.670.000					

98	Vũ Thị Mai				5.913.600	HLH bảo hiểm ra quyết định muộn	2021	5.913.600					5.913.600				
99	Quảng Văn Hưởng				2.697.000	BHXH chi nhằm	2021	2.697.000					2.697.000				
100	Nguyễn Thị Thu				8.782.200	HLH bảo hiểm ra quyết định muộn	2021	8.782.200					8.782.200				
101	Lò Văn Sang				3.780.000	CVL-LĐ khai báo muộn	2021	3.780.000					3.780.000				
102	Đặng Minh Hà				2.160.000	CVL-LĐ khai báo muộn	2021	2.160.000					2.160.000				
103	Nguyễn Văn Hùng				2.247.000	BHXH chi nhằm	2021	2.247.000					2.247.000				
104	Vì Văn Hương				1.072.8000	CVL-LĐ khai báo muộn	2021	10.728.000					10.728.000				
105	Đinh Thị Hương				2.520.000	BHXH chi nhằm	2021	2.520.000					2.520.000				
106	Đinh Công Dũng				2.763.000	BHXH chi nhằm	2021	2.763.000					2.763.000				
107	Hà Văn Bình				2.658.000	BHXH chi nhằm	2021	2.658.000					2.658.000				
108	Lò Văn Vân				2.516.640	BHXH chi nhằm	2021	2.516.640					2.516.640				
109	Đặng Thị Loan				2.486.700	BHXH chi nhằm	2021	2.486.700					2.486.700				
110	Lường Văn Quý				3.576.000	CVL-LĐ khai báo muộn	2021	3.576.000					3.576.000				
111	Triệu Thị Hồng				2.500.000	BHXH chi nhằm	2021	2.500.000					2.500.000				
112	Lường Thị Quyết				2.928.000	BHXH chi nhằm	2021	2.928.000					2.928.000				
113	Bùi Thị Thủy				2109840	CVL-LĐ khai báo muộn	2021	2.109.840					2.109.840				

114	Lò Thị Bích Nhâm				2.091.960	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	2.091.960					2.091.960				
115	Phạm Thị Thu Hằng				2.760.000	BHXX chi nhằm	2021	2.760.000					2.760.000				
116	Hoàng Thị Huế				2.728.320	BHXX chi nhằm	2021	2.728.320					2.728.320				
117	Nguyễn Ngọc Trinh				3495000	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	3.495.000					3.495.000				
118	Đình Văn Duyệt				1.971.000	BHXX chi nhằm	2021	1.971.000					1.971.000				
119	Hoàng Thị Bình				2.790.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	2.790.000					2.790.000				
120	Lường Văn Chôm				1788000	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	1.788.000					1.788.000				
121	Bạc Cầm Chôm				2516640	BHXX chi nhằm	2021	2.516.640					2.516.640				
122	Bùi Văn Độ				3.000.000	HLH bảo hiểm ra quyết định mượn	2021	3.000.000					3.000.000				
123	Đặng Thị Xuân				2.280.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2021	2.280.000					2.280.000				
124	Lèo Thị Quyên				2.018.930	BHXX chi nhằm	2021	2.018.930					2.018.930				
125	Nguyễn Mạnh Tùng				2.202.060	CVL-LĐ khai báo mượn	2022	2.202.060					2.202.060				
126	Quảng Văn Tuấn				2.772.000	Tạm dừng BHXX vẫn chi	2022	2.772.000					2.772.000				
127	Nguyễn Thị Nguyên				2.945.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2022	2.945.000					2.945.000				
128	Nguyễn Thị Hương				2.205.000	CVL-LĐ khai báo mượn	2022	2.205.000					2.205.000				

129	Trần Văn Tập				2.922.360	CVL-LĐ khai báo muộn	2022	2.922.360					2.922.360				
130	Vũ Thị Thu				5.880.000	HLH bảo hiểm ra quyết định muộn	2022	5.880.000					5.880.000				
<b>Tổng</b>					<b>483.587.992</b>			<b>483.587.992</b>					<b>435.113.492</b>				<b>48.474.500</b>

STT	Họ và tên	Số tiền phải thu hồi thông qua các hoạt động					Năm thực hiện các hoạt động dẫn đến thu hồi	Số tiền thực tế phải thu hồi sau khi rà soát, đối chiếu		Số tiền đã thu hồi được				Số tiền chưa thu hồi được					
		Hoạt động kiểm toán	Hoạt động Thanh tra	Hoạt động Kiểm tra	Hoạt động rà soát	Lý do thu hồi		Số tiền thực tế phải thu hồi	Lý do	Hoạt động Kiểm toán	Hoạt động thanh tra	Hoạt động kiểm tra	Hoạt động rà soát	Hoạt động Kiểm toán	Hoạt động thanh tra	Hoạt động kiểm tra	Hoạt động rà soát	Lý do chưa thu hồi được	
1	Nguyễn Văn Toàn				11.157.300	CVL-LĐ khai báo muộn	2017	11.157.300										11.157.300	Chưa nộp, hiện tại không liên lạc được với



